

Số: 267 /QĐ-TUHCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chiến lược Phát triển Hội Chữ thập đỏ Việt Nam
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
“Đổi mới vì sự phát triển bền vững”**

CHỦ TỊCH BCH TRUNG ƯƠNG HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM

- Căn cứ Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 08/6/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam*”;

- Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 09/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ “*Về nâng cao hiệu quả công tác nhân đạo và hoạt động chữ thập đỏ trong tình hình mới*”;

- Căn cứ Luật hoạt động chữ thập đỏ, Điều lệ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt), Chiến lược 2030 của Hiệp Hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế;

- Căn cứ Nghị quyết số: 18/NQ-TUHCĐ, ngày 28 tháng 1 năm 2021 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa X, kỳ họp lần thứ V;

Xét đề nghị của Trưởng ban Đối ngoại và Phát triển và Chánh Văn phòng Trung ương Hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chiến lược Phát triển Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 “*Đổi mới vì sự phát triển bền vững*” (kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Giao Ban Thường vụ Trung ương Hội chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược.

Điều 3. Trưởng các ban, đơn vị Trung ương Hội và Ban Thường vụ Hội Chữ thập đỏ các tỉnh, thành phố có trách nhiệm thi hành quyết định này. *sc*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT. *CH*



Nguyễn Thị Xuân Thu



Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2021

CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM
ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045
“Đổi mới vì sự phát triển bền vững”

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 287/QĐ-TUHCĐ, ngày 06 tháng 4 năm 2021)

Chiến lược "Phát triển Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đến năm 2020" (sau đây viết tắt là Chiến lược) với thông điệp "Đổi mới tư duy - Tạo dựng vị thế - Bảo vệ sự sống" được Ban Chấp hành Trung ương Hội (khóa VIII) ban hành vào tháng 01 năm 2011. Chiến lược đã xác định mục tiêu: "Xây dựng Hội Chữ thập đỏ Việt Nam ngày càng vững mạnh, chuyên nghiệp, đóng vai trò nòng cốt và tổ chức hỗ trợ của Chính phủ trong các hoạt động nhân đạo, chủ động tham gia ứng phó kịp thời, hiệu quả với các thách thức, tình huống trong công tác nhân đạo, tiếp tục đóng góp tích cực cho Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế".

Sau 10 năm triển khai thực hiện Chiến lược, công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ có những chuyển biến tích cực, các hoạt động nhân đạo của Hội bớt dần trải, tập trung theo 4 ưu tiên chiến lược; vị thế, vai trò của Hội tiếp tục được khẳng định; tổ chức 4 cấp của Hội được củng cố; hợp tác quốc tế của Hội được mở rộng; vận động nguồn lực và trợ giúp đối tượng ngày càng có hiệu quả, thu hút được ngày càng nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm và các tầng lớp nhân dân tham gia; công tác tham mưu với Đảng, Nhà nước lãnh đạo, chỉ đạo công tác nhân đạo đạt kết quả khá. Tổng giá trị hoạt động của toàn Hội, giai đoạn 2011 - 2020 đạt khá, toàn Hội vận động trên 26.000 tỷ đồng để trợ giúp trên 150 triệu lượt người¹; tỷ suất hoạt động của toàn Hội đạt trung bình hơn 7 lần².

Tuy vậy, kết quả công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ chưa tương xứng với tiềm năng của Hội; chất lượng tổ chức cơ sở Hội, công tác hội viên, phát triển lực lượng tình nguyện viên, thanh niên, thiếu niên Chữ thập đỏ, công tác cán bộ Hội còn khó khăn, cách thức chỉ đạo, điều hành còn biểu hiện hành chính, có khi chưa sát với vấn đề nhân đạo tại địa bàn, hoạt động Hội ở một số nơi còn thụ động, hiệu quả thấp. Chính sách dành cho cán bộ Hội chưa phù hợp, gây khó khăn cho đào tạo, bố trí cán bộ và thu hút cán bộ giỏi về làm việc tại Hội. Năng lực tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác nhân đạo của cấp Hội ở không ít địa phương còn yếu.

Từ kết quả và bài học thực hiện Chiến lược Phát triển Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đến năm 2020; nhằm thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an sinh xã hội và công tác nhân đạo, những định hướng của Phong

¹Trong đó, tổng trị giá công tác xã hội đạt 19.598 tỷ đồng, trợ giúp 43,3 triệu lượt người; trị giá hoạt động tham gia phòng ngừa, ứng phó thảm họa đạt hơn 2.000 tỷ đồng, trợ giúp khoảng 4,5 triệu lượt người; trị giá hoạt động tham gia chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt trên 4,753 tỷ đồng, trợ giúp khoảng 86,8 triệu lượt người.

²Nhà nước đầu tư 1 đồng từ ngân sách thì Hội vận động được hơn 7 đồng tặng người nghèo và người có hoàn cảnh khó khăn.

trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế và Chiến lược 2030 của Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, thiết thực trợ giúp người dân và cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn, dễ bị tổn thương, góp phần giáo dục lòng nhân ái trong các thế hệ người Việt Nam và thúc đẩy hội nhập quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực nhân đạo, Ban Chấp hành Trung ương Hội ban hành Chiến lược Phát triển Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, với thông điệp *“Đổi mới vì sự phát triển bền vững”*.

I. BỐI CẢNH, THỜI CƠ, THÁCH THỨC

1. Bối cảnh, thách thức chung đối với hoạt động nhân đạo:

Phát triển bền vững, kinh tế số, tăng trưởng xanh đang là xu thế trên thế giới, là mô hình phát triển được nhiều quốc gia lựa chọn; khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ngày càng trở thành nhân tố quyết định cải thiện và nâng cao đời sống của người dân trên phạm vi toàn cầu. Tại Việt Nam, sau 35 năm đổi mới, đất nước đã đạt nhiều thành tựu to lớn; qui mô, tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên; chất lượng tăng trưởng kinh tế tiếp tục được cải thiện; tầng lớp trung lưu tăng nhanh. Thành quả phát triển của đất nước nói chung, kết quả xây dựng nông thôn mới nói riêng, đã góp phần nâng cao mọi mặt đời sống nhân dân ở cả nông thôn và thành thị.

Bên cạnh những thành tựu và xu hướng tích cực trên đây, hoạt động nhân đạo ở Việt Nam cũng như trên phạm vi toàn cầu đang đứng trước những thách thức chưa từng có, tác động trực tiếp đến tình hình tổ chức và hoạt động của mỗi hội quốc gia, trong đó có Hội Chữ thập đỏ Việt Nam cũng như sự vận hành chung của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, đó là:

- Biến đổi khí hậu, sự nóng lên của trái đất, nước biển dâng đang diễn biến rất phức tạp theo chiều hướng xấu; thiên tai, sự cố do con người, dịch bệnh xảy ra ngày càng thường xuyên với hậu quả ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống của người dân trên toàn thế giới, không phân biệt nước giàu hay nước nghèo, là thách thức lớn đối với công tác nhân đạo.

- Quá trình đô thị hóa và di dân diễn ra nhanh chóng, nhất là ở các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam, gây ra tình trạng tổn thương và dễ bị tổn thương của một bộ phận không nhỏ dân số, tạo sức ép lớn về môi trường, hạ tầng đô thị, giao thông công cộng, vấn đề việc làm, nơi ở, nơi học, các dịch vụ xã hội... là thách thức không nhỏ đối với các tổ chức nhân đạo trên phạm vi toàn cầu.

- Quá trình già hóa dân số diễn ra nhanh, tạo áp lực lớn lên hệ thống an sinh xã hội, đặt ra hàng loạt vấn đề xã hội cấp bách, nhất là chăm sóc người cao tuổi, vấn đề lao động, việc làm, phúc lợi xã hội...

2. Thời cơ và thách thức trực tiếp đối với Hội:

Hội Chữ thập đỏ Việt Nam qua 75 năm thành lập đã có bước phát triển toàn diện, là tổ chức nhân đạo chuyên nghiệp lớn nhất, có uy tín, và ảnh hưởng nhất, có mạng lưới hoạt động rộng rãi nhất ở Việt Nam, có mối quan hệ chặt chẽ với các cấp, các ngành, các tổ chức trong và ngoài nước trong hoạt động nhân đạo. Nhiều thế mạnh của Hội được khẳng định, như: công tác xã hội trong hoạt động nhân đạo, vận động hiến máu tình nguyện, sơ cấp cứu, tham gia phòng ngừa ứng phó thảm họa, cứu trợ khẩn cấp, hợp tác quốc tế, ngoại giao nhân dân trong lĩnh vực nhân đạo...

Những yếu tố nền tảng trên đây là điểm tựa vững chắc để Hội tiếp tục phát triển, tổ chức tốt hơn các hoạt động nhân đạo trong những năm tới.

Tuy nhiên, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam cũng đang đứng trước nhiều thách thức, đó là: i) Tham mưu hoàn thiện thể chế, chính sách phù hợp với hoạt động của Hội trong tình hình mới, đặc biệt về cơ cấu tổ chức, nhân lực, cơ chế tài chính, chính sách nhân đạo...; ii) Quản lý nhà nước đối với hoạt động nhân đạo, từ thiện còn bất cập, nhiều tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động nhân đạo, từ thiện nhưng thiếu cơ chế quản lý và điều phối thống nhất, dẫn đến chồng chéo, trùng lặp, thiếu công bằng; iii) Lực lượng của Hội đông nhưng chưa mạnh, chưa phát huy hết sức mạnh và tiềm năng của cộng đồng, đội ngũ cán bộ Hội càng xuống cơ sở càng mỏng, năng lực hạn chế, hoạt động Hội ở nhiều nơi còn thụ động. Việc vượt qua những thách thức lớn này đòi hỏi sự đổi mới toàn diện của Hội cả về tổ chức, cách thức chỉ đạo, điều hành và hoạt động Hội, nhất là ở cơ sở.

II. QUAN ĐIỂM ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

1. Chiến lược phát triển Hội Chữ thập đỏ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phải phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nhân đạo, bám sát Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, là cơ sở để đề xuất Chính phủ ban hành chiến lược quốc gia về công tác nhân đạo.

2. Chiến lược phát triển Hội Chữ thập đỏ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cần xác định những nhiệm vụ then chốt, nền tảng, đột phá, có tính định hướng cao, phát huy được thế mạnh của Hội, bám sát chức năng, nhiệm vụ, xác định trọng tâm, trọng điểm hướng tới thực hiện có hiệu quả vai trò nòng cốt, đầu mối, điều phối trong hoạt động nhân đạo, từ thiện của đất nước, chủ động từng bước tự chủ nguồn lực cho hoạt động của Hội và trợ giúp đối tượng.

3. Chiến lược phát triển Hội Chữ thập đỏ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tiếp thu một cách sáng tạo Chiến lược 2030 của Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, đổi mới mạnh mẽ cách thức hoạt động dựa trên 05 nền tảng: Hỗ trợ và phát triển các cấp Hội địa phương; Truyền cảm hứng và huy động tình nguyện viên; Đảm bảo niềm tin và trách nhiệm giải trình; Chuyển đổi kỹ thuật số; Thúc đẩy hoạt động hợp tác quốc tế và ngày càng phát huy vai trò của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế.

III. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Tầm nhìn:

Đến năm 2030, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực sự là tổ chức nhân đạo chuyên nghiệp, đóng vai trò nòng cốt, cầu nối, đầu mối, điều phối trong hoạt động nhân đạo, từ thiện tại Việt Nam, tham gia hiệu quả các hoạt động nhân đạo quốc tế và đến năm 2045 trở thành hội quốc gia mạnh trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

2. Sứ mệnh:

Kiến tạo môi trường, truyền cảm hứng cho các hoạt động nhân đạo, làm lan tỏa lòng nhân ái, góp phần xây dựng đất nước dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế.

3. Giá trị cốt lõi:

Nhân đạo, vô tư, tự nguyện, chuyên nghiệp, minh bạch, thích ứng, hiệu quả là những giá trị cốt lõi của Hội, góp phần cuốn hút, tạo dòng chảy định hướng các hoạt động nhân đạo, từ thiện của đất nước.

4. Mục tiêu:

4.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực sự vững mạnh, chuyên nghiệp, từng bước tự chủ, thích ứng với tình hình, ứng phó kịp thời, hiệu quả các vấn đề nhân đạo từ cơ sở, góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội của Đảng, Nhà nước, giáo dục lòng nhân ái, làm lan tỏa các giá trị nhân đạo, đóng góp tích cực cho Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, thúc đẩy hợp tác quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực nhân đạo.

4.2. Mục tiêu cụ thể:

a) Về xây dựng tổ chức Hội: Củng cố hệ thống tổ chức Hội, nâng cao khả năng thích ứng và năng lực vận động nhân đạo của các cấp Hội. Xây dựng các cơ quan chuyên trách của Hội tinh gọn, vững mạnh là nhiệm vụ *then chốt*, phát triển lực lượng tình nguyện viên là nhiệm vụ *đột phá*.

b) Về phong trào Chữ thập đỏ: Nâng cao hiệu quả hoạt động nhân đạo do Hội tổ chức, đủ sức lôi cuốn và điều phối các hoạt động nhân đạo, từ thiện tại cộng đồng. Toàn Hội coi công tác xã hội trong lĩnh vực nhân đạo, tuyên truyền các giá trị nhân đạo là nhiệm vụ *nền tảng, có tính chi phối cao*; triển khai các hoạt động phòng ngừa và ứng phó thảm họa, tham gia xây dựng và chuyển giao mô hình cộng đồng an toàn, chăm sóc sức khỏe trong tình huống khẩn cấp, hiến máu tình nguyện và hiến mô, bộ phận cơ thể người là nhiệm vụ *nền tảng*; tổ chức hiệu quả hoạt động sơ cấp cứu là nhiệm vụ *đột phá*.

c) Về phát triển nguồn lực, tài chính và hợp tác quốc tế: Nâng cao hiệu quả, tính chuyên nghiệp trong công tác vận động nguồn lực; phát triển quan hệ đối tác bền vững với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong và ngoài Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế là nhiệm vụ *then chốt*; từng bước xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất, dịch vụ vì mục tiêu nhân đạo của Hội là nhiệm vụ *đột phá*.

d) Về vận động chính sách: Tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến tổ chức, hoạt động và phát huy vai trò của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là nhiệm vụ *then chốt*.

5. Chỉ tiêu cơ bản:

5.1. Chỉ tiêu xây dựng tổ chức Hội:

- Đảm bảo khung cán bộ thiết yếu ở mỗi cấp Hội với số lượng thích hợp, trong đó: Trung ương Hội khung cán bộ tối thiểu 60 người; cấp tỉnh: khung cán bộ tối thiểu 10 người; cấp huyện: khung cán bộ tối thiểu 3 người (khung cán bộ tối thiểu các cấp không bao gồm cán bộ tại các đơn vị trực thuộc); cấp cơ sở: khung cán bộ tối thiểu 01 người. Cấp Hội chú trọng sử dụng tình nguyện viên làm việc trong cơ quan chuyên trách theo nhu cầu và khả năng hỗ trợ thực tế đối với đội ngũ này.

- Phân đầu đạt 500.000 tình nguyện viên hoạt động có hiệu quả vào năm 2030 trong toàn Hội; thúc đẩy phát triển và quản lý tình nguyện viên theo lĩnh vực hoạt động; 100% thủ lĩnh/đội trưởng đội tình nguyện viên và các thành viên nòng cốt được tập huấn nghiệp vụ ở những lĩnh vực liên quan.

- 100% trường học (gồm tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) tổ chức hiệu quả công tác thanh thiếu niên chữ thập đỏ.

5.2. Chỉ tiêu hoạt động Hội:

a) Chỉ tiêu về công tác xã hội trong hoạt động nhân đạo:

- Trong Cuộc vận động "*Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo*": hầu hết các "*địa chỉ nhân đạo*" đều nhận được sự trợ giúp thích hợp; mỗi năm tăng 5% "*địa chỉ nhân đạo*" được cập nhật trên hệ thống thông tin nhân đạo điện tử - iNHANDAO, trong đó từ 30% "*địa chỉ nhân đạo*" được kết nối trợ giúp thường xuyên.

- "*Tháng Nhân đạo*" hằng năm được tổ chức ngày càng sâu rộng, thực sự là tháng cao điểm toàn dân làm nhân đạo dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền với vai trò nòng cốt, đầu mối, điều phối của cấp Hội cùng cấp.

- Phân đầu trợ giúp thường xuyên, đột xuất từ 2 triệu lượt đối tượng mỗi năm.

- Xây dựng ít nhất 01 trung tâm hoạt động chữ thập đỏ tại Trung ương Hội, là nơi đào tạo nguồn nhân lực công tác xã hội và nghiên cứu, thử nghiệm, chuyển giao các mô hình công tác xã hội của Hội. Hầu hết các tỉnh, thành Hội đều có mô hình dịch vụ công tác xã hội có thu.

- 100% cán bộ Hội và tình nguyện viên làm việc trong các cơ quan chuyên trách của Hội được tiếp cận các kiến thức và kỹ năng công tác xã hội.

b) Chỉ tiêu hoạt động sơ cấp cứu:

- Phân đầu từ 10% dân số có hiểu biết về phòng chống tai nạn, thương tích và sơ cấp cứu, trong đó từ 20% có kỹ năng sơ cấp cứu ở các trình độ khác nhau.

- Mỗi tỉnh, thành Hội có ít nhất 01 cơ sở hoặc đội tập huấn viên sơ cấp cứu, 30% Hội cấp huyện có đội tập huấn viên, hướng dẫn viên sơ cấp cứu; phân đầu vào năm 2030, 50% các đội hình này có nguồn thu từ hoạt động sơ cấp cứu.

c) Chỉ tiêu vận động hiến máu tình nguyện, hiến mô và bộ phận cơ thể người:

- Các cấp Hội đều phát triển được đội hình/lực lượng hiến máu dự bị, sẵn sàng hiến máu khi được huy động.

- Phân đầu tối thiểu 2% dân số tham gia hiến máu tình nguyện/năm.

- Mỗi tỉnh, thành Hội có ít nhất 01 điểm hiến máu Chữ thập đỏ; xây dựng 01 Trung tâm máu Chữ thập đỏ.

- 100% các tỉnh, thành Hội lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện với hiến mô và bộ phận cơ thể người.

d) Chỉ tiêu tham gia phòng ngừa và ứng phó thảm họa:

- Phát triển và chuyển giao mô hình cộng đồng an toàn theo tiêu chí của Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, mô hình được Chính phủ công nhận.

- Xây dựng, chuyển giao mô hình Đội ứng phó thiên tai, thảm họa cấp cộng đồng; phân đầu 100% thành viên đội ứng phó thiên tai, thảm họa các cấp của Hội

được trang bị kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ tham gia ứng phó thảm họa và xây dựng cộng đồng an toàn.

- 100% tổ chức Hội các cấp chủ động dự trữ tiền, hàng ở mức cần thiết; mỗi cụm thi đua có ít nhất 30% các tỉnh, thành Hội có lực lượng được tập huấn, có kỹ năng về quản lý thảm họa và có khả năng tổ chức các hoạt động dịch vụ tập huấn, đào tạo kỹ năng cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

5.3. Chỉ tiêu vận động nguồn lực, phát triển tài chính:

- Từ năm 2025, hầu hết Hội từ cấp huyện trở lên thực hiện dự toán ngân sách triển khai những nhiệm vụ nhân đạo cụ thể phù hợp trên cơ sở nhiệm vụ được quy định tại Luật hoạt động Chữ thập đỏ và Điều lệ Hội; nhiệm vụ do Chính phủ giao và nhiệm vụ cụ thể do cấp ủy, chính quyền địa phương giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đến năm 2030, phần đầu 50% các tỉnh, thành Hội tổ chức được hoạt động dịch vụ vì mục tiêu nhân đạo và có Quỹ hoạt động chữ thập đỏ, trong đó phần đầu xây dựng được trung tâm hoạt động chữ thập đỏ tại một số tỉnh, thành có điều kiện.

- Giá trị nguồn lực vận động được ở mỗi cấp Hội tăng từ 5% mỗi năm.

5.4. Chỉ tiêu tuyên truyền các giá trị nhân đạo:

- 100% các tỉnh, thành Hội phối hợp xây dựng chuyên trang, chuyên mục về hoạt động nhân đạo trên các phương tiện truyền thông tại địa phương.

- 100% các cấp Hội triển khai tuyên truyền các giá trị nhân đạo trên trang thông tin điện tử, trang fanpage của Hội, tuyên truyền thông qua các hoạt động nhân đạo tại cộng đồng, qua các tấm gương cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cơ quan, tổ chức tham gia hoạt động nhân đạo, từ thiện.

IV. MỘT SỐ LĨNH VỰC TRỌNG TÂM CHIẾN LƯỢC

1. Công tác xã hội trong lĩnh vực nhân đạo:

1.1. Nhiệm vụ cơ bản:

- Các phong trào, cuộc vận động nhân đạo (bao gồm: Cuộc vận động "*Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo*", "*Tháng Nhân đạo*", Phong trào "*Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam*" ...) do Hội phát động trở thành phong trào, cuộc vận động nhân đạo của toàn dân.

- Phát triển công tác xã hội trong hoạt động nhân đạo ở các lĩnh vực khác nhau (như: tham gia giải quyết vấn đề xã hội sau thiên tai, chăm sóc xã hội đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người mắc bệnh hiểm nghèo, nạn nhân tai nạn, thương tích...).

- Phát triển các mô hình dịch vụ công tác xã hội; thí điểm, tiến tới tổ chức cung cấp dịch vụ công tác xã hội vì mục tiêu nhân đạo; củng cố và phát triển mới cơ sở bảo trợ xã hội chữ thập đỏ; ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực công tác xã hội.

1.2. Giải pháp trọng tâm:

- Đánh giá, tổng kết, nâng cao hiệu quả các phong trào, cuộc vận động nhân đạo do Hội phát động; đồng thời nghiên cứu các mô hình hoạt động nhân đạo, từ thiện do các tổ chức khác triển khai.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Cuộc vận động "*Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo*", "*Tháng Nhân đạo*", Phong trào "*Tết vì người*

nghèo và nạn nhân chất độc da cam"; phát triển mô hình công tác xã hội mới theo nhu cầu trợ giúp nhân đạo tại cơ sở.

- Hoàn thiện và áp dụng thống nhất trên phạm vi toàn quốc các quy trình, quy định về tổ chức các phong trào, các cuộc vận động nhân đạo của Hội đảm bảo tính chuyên nghiệp của công tác xã hội; phổ biến rộng rãi và vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm tham gia các phong trào, cuộc vận động nhân đạo ở những nội dung phù hợp.

- Đưa các "*địa chỉ nhân đạo*" vào quản lý, điều phối tại ngân hàng "*địa chỉ nhân đạo*" và trên hệ thống thông tin nhân đạo điện tử - iNHANDAO; trợ giúp, vận động trợ giúp hầu hết các "*địa chỉ nhân đạo*" do Hội quản lý.

- Đào tạo tập huấn viên về công tác xã hội; tập huấn nghiệp vụ công tác xã hội cho cán bộ các cấp Hội và tình nguyện viên làm việc trong các cơ quan chuyên trách của Hội theo phân cấp, đảm bảo hầu hết cán bộ các cấp của Hội đều có kiến thức, kỹ năng cơ bản về công tác xã hội. Tham gia đào tạo nhân lực công tác xã hội; từng bước hình thành đội ngũ tình nguyện viên công tác xã hội của Hội ở cơ sở.

- Thí điểm tổ chức và từng bước mở rộng dịch vụ chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật tại cộng đồng; xây dựng cơ sở dịch vụ chăm sóc người cao tuổi tập trung ở một số tỉnh, thành phố và Trung ương Hội khi đáp ứng các điều kiện theo quy định.

- Tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia ở những nội dung thích hợp.

2. Chăm sóc sức khỏe và sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng:

2.1. Nhiệm vụ cơ bản:

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về biện pháp chăm sóc sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng, nhất là với các dịch bệnh lớn và trong tình huống khẩn cấp; nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng chống tai nạn, thương tích và sơ cấp cứu.

- Hình thành đội ngũ tình nguyện viên chăm sóc sức khỏe và sơ cấp cứu đông đảo ở cơ sở; đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên, tập huấn viên chăm sóc sức khỏe và sơ cấp cứu của Hội ở hầu hết tổ chức Hội cấp huyện, cấp tỉnh và Trung ương Hội.

- Củng cố, chuẩn hóa và phát triển bền vững các trạm, điểm sơ cấp cứu Chữ thập đỏ và đội tình nguyện viên sơ cấp cứu tại cộng đồng.

- Tăng cường hoạt động kết nối về chăm sóc sức khỏe thông qua điện tử số.

- Trung ương Hội và hầu hết Hội cấp tỉnh, cấp huyện đủ năng lực cung cấp dịch vụ huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu cho cộng đồng và triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe trong tình huống khẩn cấp.

2.2. Giải pháp trọng tâm:

- Xác định vấn đề cấp bách trong nhận thức cộng đồng về chăm sóc sức khỏe, tai nạn, thương tích, tình hình sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng để có giải pháp tác động thích hợp.

- Xây dựng tài liệu truyền thông, đa dạng hóa các hình thức và các kênh thông tin về chăm sóc sức khỏe, phòng chống tai nạn, thương tích và sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng. Hàng năm tổ chức chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống tai nạn thương tích và chăm sóc sức khỏe trong tình huống khẩn cấp.

- Đào tạo/tập huấn, chuẩn hóa và tăng cường quản lý đội ngũ tình nguyện viên, hướng dẫn viên, tập huấn viên sơ cấp cứu, chăm sóc sức khỏe trong tình huống khẩn cấp của Hội ở các cấp. Mở rộng các hoạt động dịch vụ huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu vì mục tiêu nhân đạo theo nhu cầu người dân (nhân sự làm việc trong các doanh nghiệp, học viên tại các cơ sở đào tạo lái xe, giáo viên, sinh viên trong các trường học, người dân tại cộng đồng...).

- Phổ biến kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống tai nạn, thương tích và sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng.

- Rà soát để chuẩn hóa và phát triển các trạm, điểm sơ cấp cứu Chữ thập đỏ, nhất là ở địa bàn hay xảy ra tai nạn giao thông, vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai; phối hợp xây dựng đội ngũ tình nguyện viên sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe trong tình huống khẩn cấp tại cộng đồng.

- Củng cố và phát triển các cơ sở huấn luyện sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe trong tình huống khẩn cấp của Hội.

3. Hiến máu tình nguyện và vận động hiến mô, bộ phận cơ thể người:

3.1. Nhiệm vụ cơ bản:

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về hiến máu tình nguyện và hiến mô, bộ phận cơ thể người, vận động đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia hiến máu tình nguyện và đăng ký hiến mô, bộ phận cơ thể người.

- Luôn đảm bảo nguồn người hiến máu dự bị, người có nhóm máu hiếm để sẵn sàng hiến máu khi có nhu cầu.

- Củng cố, chuẩn hóa và phát triển các cơ sở hiến máu Chữ thập đỏ (gồm: Trung tâm máu và Điểm hiến máu chữ thập đỏ).

3.2. Giải pháp trọng tâm:

- Xây dựng tài liệu truyền thông phù hợp với các đối tượng, vùng miền khác nhau; đa dạng hóa các kênh truyền thông, chú trọng áp dụng công nghệ số trong truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về hiến máu tình nguyện và hiến mô, bộ phận cơ thể người. Hàng năm tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông, vận động hiến máu nhân đạo và hiến mô, bộ phận cơ thể người.

- Xây dựng để hình thành lực lượng đông đảo những người hiến máu tình nguyện, chú trọng phát triển các đội hình hiến máu dự bị, như: Ngân hàng máu sống/Câu lạc bộ hiến máu dự bị, Câu lạc bộ 25, Câu lạc bộ những người có nhóm máu hiếm, đáp ứng tốt nhất nhu cầu có máu phục vụ cho cấp cứu và điều trị.

- Tập huấn về kiến thức, kỹ năng vận động hiến máu tình nguyện và hiến mô, bộ phận cơ thể người cho đội ngũ cán bộ Hội, tập huấn viên của Hội và tình nguyện viên.

- Tổ chức hiệu quả hoạt động truyền thông vận động hiến máu tình nguyện, tuyên truyền phòng chống bệnh tan máu bẩm sinh và các bệnh về máu khác.

- Rà soát, chuẩn hóa, nhân rộng mô hình cơ sở hiến máu chữ thập đỏ; thành lập và tổ chức hoạt động Trung tâm máu Chữ thập đỏ.

4. Phòng ngừa và ứng phó thảm họa, xây dựng cộng đồng an toàn:

4.1. Nhiệm vụ cơ bản:

- Xây dựng thành công, chuyển giao và nhân rộng mô hình cộng đồng an toàn thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với khu vực, vùng miền, loại hình thiên tai (như: cộng đồng an toàn vùng hạn mặn, cộng đồng an toàn khu vực đô thị, cộng đồng an toàn khu vực miền núi, miền ven biển, khu vực đồng bằng...).

- Chuẩn bị theo định mức quy định ở mỗi cấp Hội dự trữ về tiền, hàng và trang thiết bị phục vụ hoạt động cứu trợ khẩn cấp trong nước và quốc tế.

- Tổ chức kịp thời, chuyên nghiệp, hiệu quả các hoạt động cứu trợ, hỗ trợ sinh kế, nước sạch, vệ sinh; mở rộng các mô hình hỗ trợ tài chính dựa trên dự báo, hỗ trợ tâm lý sau thiên tai, thảm họa, hỗ trợ tiền mặt... Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý thảm họa.

4.2. Giải pháp trọng tâm:

- Xây dựng hệ thống các tiêu chí cộng đồng an toàn, quy trình xây dựng cộng đồng an toàn, vận động chính sách, vận động nguồn lực và hỗ trợ kỹ thuật từ các đối tác trong và ngoài nước cho toàn bộ quá trình này.

- Phát triển mô hình đội ứng phó thiên tai, thảm họa.

- Hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình tham gia quản lý thảm họa của Hội.

- Tập huấn cán bộ Hội, thành viên các đội ứng phó thiên tai, thảm họa ở các cấp, lực lượng tình nguyện viên Chữ thập đỏ về các quy chế, quy định, quy trình, kiến thức, kỹ năng về quản lý thảm họa.

- Chủ động chuẩn bị nguồn lực, đảm bảo mỗi cấp Hội đều có dự trữ ở mức cần thiết về tiền, hàng cứu trợ để tham gia cứu trợ khẩn cấp trực tiếp tại chỗ hoặc ủng hộ địa phương khác trong tình huống khẩn cấp (cứu trợ gián tiếp).

- Triển khai các hoạt động cứu trợ, hỗ trợ tiền mặt, sinh kế, nước sạch, nhà an toàn, hỗ trợ tài chính dựa vào dự báo.

5. Tuyên truyền các giá trị nhân đạo:

5.1. Nhiệm vụ cơ bản:

- Nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị về hoạt động nhân đạo có chuyển biến tích cực, có sự quan tâm, đầu tư nhiều hơn về lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và phối hợp với Hội trong hoạt động nhân đạo, từ thiện.

- Nhân đạo trở thành một trong các mục tiêu tuyên truyền của các cơ quan truyền thông và là lối sống, lối ứng xử của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức và cộng đồng.

5.2. Giải pháp trọng tâm:

- Xác định vấn đề cấp bách trong nhận thức xã hội về nhân đạo và tình hình tuyên truyền các giá trị nhân đạo hiện nay.

- Khuyến khích sự tham gia, nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong các hoạt động nhân đạo.

- Xây dựng các tài liệu tuyên truyền các giá trị nhân đạo phù hợp với đối tượng; tổ chức và phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền các giá trị nhân đạo.

- Thực hiện tuyên truyền các giá trị nhân đạo thông qua hoạt động nhân đạo, các tấm gương điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu trong hoạt động nhân đạo, từ thiện.

6. Xây dựng tổ chức Hội:

6.1. Nhiệm vụ cơ bản:

- Củng cố, kiện toàn, ổn định tổ chức Hội từ Trung ương đến cơ sở, đảm bảo hoạt động thực sự chuyên nghiệp, hiệu quả.

- Xây dựng Quy chế cán bộ Hội; quy định khung bộ máy, định biên cán bộ của mỗi cấp Hội.

- Tập huấn nghiệp vụ và thường xuyên cập nhật thông tin, kiến thức nghiệp vụ kỹ năng chuyên môn về công tác Hội và phong trào chữ thập đỏ cho cán bộ Hội, tình nguyện viên làm việc trong các cơ quan chuyên trách của Hội.

- Phát triển phù hợp ở tất cả các cấp Hội lực lượng tình nguyện viên theo các lĩnh vực công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ; tham mưu xây dựng chính sách tình nguyện viên; xây dựng quy định về sử dụng tình nguyện viên làm việc trong các cơ quan chuyên trách của Hội và chỉ đạo thực hiện thống nhất trong toàn quốc.

- Ổn định số lượng và chú trọng nâng cao chất lượng hội viên.

- Tổ chức hoạt động thanh, thiếu niên Chữ thập đỏ ở hầu hết các trường học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) trong toàn quốc.

6.2. Giải pháp trọng tâm:

- Xác định rõ vai trò, nhiệm vụ của mỗi cấp Hội và quy định mối quan hệ giữa các cấp Hội trong thực hiện nhiệm vụ chung của toàn Hội. Phân cấp, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ và phát triển các cấp Hội địa phương, thúc đẩy các mô hình hoạt động sáng tạo, hiệu quả từ cơ sở.

- Hoàn thiện hệ thống tài liệu nghiệp vụ công tác Hội và phong trào chữ thập đỏ; xây dựng khung chương trình đào tạo nghiệp vụ khác nhau dành cho các đối tượng khác nhau là cán bộ Hội, tình nguyện viên làm việc tại các cơ quan chuyên trách Hội.

- Ban hành và thực hiện thống nhất trong hệ thống Hội: Quy chế cán bộ Hội, bộ quy tắc ứng xử của cán bộ Hội; xây dựng cơ sở dữ liệu hội viên, tình nguyện viên.

- Vận động/tham mưu vận động các tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đồng về Hội Chữ thập đỏ, góp phần tinh giản tổ chức bộ máy, cán bộ, giảm chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động nhân đạo, từ thiện.

- Đối với công tác tình nguyện viên: i) Tập trung phát triển lực lượng tình nguyện viên theo các lĩnh vực công tác Hội và phong trào chữ thập đỏ; ii) Xây dựng quy định về sử dụng và chế độ đãi ngộ đối với tình nguyện viên làm việc tại các cơ quan chuyên trách Hội và thủ lĩnh của các đội hình tình nguyện viên, từng bước hình thành lực lượng cốt cán trong phát triển, tổ chức hoạt động và quản lý tình nguyện viên; iii) Phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan trong phát triển lực lượng tình nguyện viên; iv) Mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác tình nguyện viên; v) Thực hiện quản lý và điều phối thống nhất hoạt động của tình nguyện viên theo phân cấp; vi) Áp dụng công nghệ số vào quản lý tình nguyện viên.

7. Vận động nguồn lực, phát triển tài chính và hợp tác quốc tế

7.1. Nhiệm vụ cơ bản:

- Quan hệ đối tác của Hội với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong hoạt động nhân đạo, từ thiện được củng cố và phát triển, tăng từ 5% mỗi năm về số lượng đối tác và mức đóng góp nguồn lực cho hoạt động nhân đạo.

- Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế, phát triển và mở rộng đối tác trong và ngoài Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế; nâng cao vị thế, vai trò và sự tham gia của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong các hoạt động nhân đạo tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

- Luôn chủ động nguồn lực ở mức nhất định để mỗi cấp Hội chủ động tổ chức hoạt động nhân đạo và ứng phó hiệu quả trong tình huống khẩn cấp.

- Tổ chức Hội từ cấp huyện trở lên có nguồn thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ vì mục tiêu nhân đạo để bổ sung kinh phí cho hoạt động của cơ quan chuyên trách Hội.

- Cán bộ Hội nói chung, cán bộ vận động nguồn lực nói riêng được trang bị kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về vận động nguồn lực; có năng lực vận động nguồn lực.

- Thực hiện từng bước, có lộ trình về dự toán nguồn tự chủ từ ngân sách nhà nước để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao cho Hội (được quy định trong Luật hoạt động Chữ thập đỏ và Điều lệ Hội). Đồng thời từng bước tăng nguồn tự chủ từ tài trợ, hợp tác đối tác với cơ quan, tổ chức, từ hoạt động dịch vụ vì mục tiêu nhân đạo và từ các nguồn thu hợp pháp khác...

7.2. Giải pháp trọng tâm:

- Đa dạng hóa các cách thức vận động nguồn lực; nâng cao năng lực vận động nguồn lực của đội ngũ cán bộ các cấp của Hội; củng cố bộ máy, cán bộ vận động nguồn lực ở Trung ương Hội và Hội cấp tỉnh.

- Xây dựng, phát triển mối quan hệ đối tác bền vững với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế. Tích cực chia sẻ kinh nghiệm và tham gia các hoạt động trợ giúp nhân đạo trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

- Dự toán ngân sách theo các nhiệm vụ được giao quy định trong Luật hoạt động chữ thập đỏ và Điều lệ Hội, phù hợp với yêu cầu của công tác nhân đạo. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhân đạo và các đề án/dự án nhân đạo được phê duyệt.

- Xây dựng cơ chế tài chính, tạo môi trường thuận lợi nhằm thu hút doanh nghiệp, đối tác tham gia các hoạt động nhân đạo và tổ chức các hoạt động sản xuất, dịch vụ vì mục tiêu nhân đạo, tạo nguồn thu bền vững.

- Xây dựng tài liệu về kỹ năng, phương pháp vận động nguồn lực; nghiên cứu, tổng kết và phổ biến các mô hình, kinh nghiệm vận động nguồn lực có hiệu quả trong nước và quốc tế; tập huấn và thường xuyên cập nhật nghiệp vụ công tác vận động nguồn lực và phát triển/tự chủ tài chính cho lãnh đạo và cán bộ phụ trách vận động nguồn lực ở Hội cấp tỉnh và lãnh đạo Hội cấp huyện.

- Thí điểm tổ chức và phát triển các mô hình dịch vụ tạo nguồn thu phù hợp, ưu tiên dịch vụ huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu, chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật dựa vào cộng đồng, một số dịch vụ về máu...

- Xây dựng hệ thống quản lý tài chính công khai, minh bạch (kiểm toán, công bố dữ liệu theo quy định). Áp dụng công nghệ số trong quản lý tài chính, vận động nguồn lực và chăm sóc đối tác.

- Thúc đẩy và phát triển quan hệ đối tác trong công tác nhân đạo; hoàn thiện cơ chế và mô hình phát triển Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ và các Quỹ thành phần khác, mô hình hội đồng/ban bảo trợ hoạt động chữ thập đỏ ở các cấp Hội địa phương; phối hợp với các đối tác trong và ngoài nước để vận động nguồn lực và sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội trong hoạt động nhân đạo, từ thiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Trung ương Hội:

1.1. Công tác tham mưu:

- Tiếp tục tham mưu Ban Bí thư Trung ương Đảng quan tâm lãnh đạo công tác nhân đạo và phát huy vai trò nòng cốt, đầu mối, điều phối của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

- Tiếp tục tham mưu Chính phủ hoàn thiện khung chính sách về tổ chức và hoạt động nhân đạo, từ thiện nói chung và mô hình tổ chức hoạt động của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, đặc biệt ở cấp cơ sở.

- Phối hợp với các bộ, ngành liên quan tham mưu Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật hoạt động Chữ thập đỏ.

1.2. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Quán triệt, triển khai thực hiện Chiến lược đến các tỉnh, thành Hội; chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chiến lược, các nội dung hoạt động của Chiến lược.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện Chiến lược; kế hoạch thực hiện Chiến lược theo từng lĩnh vực hoạt động, từng giai đoạn và hàng năm.

- Thực hiện các nghiên cứu cơ bản, xây dựng quy trình, quy chế, quy định; nghiên cứu áp dụng và chia sẻ mô hình, kinh nghiệm với các hội quốc gia bạn...

- Phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể tham mưu xây dựng, hoàn thiện các chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động nhân đạo, từng bước tạo lập khung pháp lý hoàn chỉnh cần thiết phục vụ cho công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ.

- Chỉ đạo điểm, theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện, tổng kết mô hình và tổ chức chia sẻ kinh nghiệm giữa các tỉnh, thành Hội; sơ kết, đánh giá thực hiện Chiến lược theo hai giai đoạn (2021-2025 và 2026-2030).

- Cụ thể hóa các nội dung của Chiến lược trong chương trình công tác hằng năm của toàn Hội và trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, XII Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

2. Trách nhiệm của các tỉnh, thành Hội:

- Hướng dẫn các cấp Hội trực thuộc cụ thể hóa nội dung Chiến lược trong văn kiện Nghị quyết Đại hội, chương trình công tác nhiệm kỳ và hằng năm, với các chỉ tiêu cụ thể ở các lĩnh vực hoạt động, đảm bảo phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương và khả năng cụ thể của tổ chức Hội.

- Vận động hệ thống chính trị ở địa phương tham gia thực hiện các hoạt động theo định hướng chiến lược của Hội.

- Thực hiện sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược và rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược theo hướng dẫn của Trung ương Hội.

*

*

*

Chiến lược phát triển Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 là văn kiện có ý nghĩa quan trọng, đưa ra những ưu tiên chiến lược tổng thể về xây dựng, phát triển tổ chức Hội, các hoạt động nhân đạo, tuyên truyền các giá trị nhân đạo, vận động nguồn lực của Hội cùng những chủ trương lớn về chỉ đạo, tham mưu vận động chính sách, phát triển quan hệ đối tác và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nhân đạo, góp phần định hướng, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ trên phạm vi toàn quốc.

Chiến lược coi việc xây dựng các cơ quan chuyên trách của Hội tinh gọn, vững mạnh; phát triển quan hệ đối tác bền vững với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế; tham mưu xây dựng và thực thi cơ chế, chính sách, quy chế phối hợp trong hoạt động nhân đạo, từ thiện là những nhiệm vụ *then chốt*; Coi công tác xã hội trong lĩnh vực nhân đạo, tuyên truyền các giá trị nhân đạo là nhiệm vụ *nền tảng, có tính chi phối cao*; triển khai các hoạt động phòng ngừa và ứng phó thảm họa, xây dựng và chuyển giao mô hình cộng đồng an toàn; chăm sóc sức khỏe trong tình huống khẩn cấp, lồng ghép công tác hiến máu tình nguyện với hiến mô, bộ phận cơ thể người là nhiệm vụ *nền tảng*; Coi việc phát triển lực lượng tình nguyện viên, tổ chức hiệu quả hoạt động sơ cấp cứu, xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất, dịch vụ vì mục tiêu nhân đạo là nhiệm vụ *đột phá*.

Việc thực hiện thành công Chiến lược phát triển Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 không chỉ góp phần xây dựng Hội ngày càng vững mạnh, chuyên nghiệp, mà còn góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của Hội, hiệu quả trợ giúp nhân đạo, mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, dễ bị tổn thương trong xã hội, tham gia thực hiện các mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực an sinh xã hội, y tế, phòng chống thiên tai, thảm họa.

Ban Chấp hành Trung ương Hội yêu cầu các cấp Hội nghiêm túc triển khai thực hiện Chiến lược với những hoạt động phù hợp, sáng tạo, hiệu quả./.

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG HỘI